

Bản án số: 172/2025/HS-PT

Ngày: 04/8/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Thái Lan.**

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng và ông Lý Thơ Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Tồn – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 04 tháng 8 năm 2025, tại cơ sở 2 - trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 53/2025/TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025 do có kháng cáo về phần vật chứng của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn S đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 14/2025/HS-ST ngày 16/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên (nay là TAND khu vực 13 – Đắk Lắk)

- Bị cáo: **Huỳnh Ngọc S1, sinh năm 2002;** Nơi cư trú: khu phố N, Phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên (nay là phường T, tỉnh Đắk Lắk); trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn S, sinh năm 1963 và bà Lê Thị L, sinh năm 1963; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đã đi thi hành án.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:* Ông Huỳnh Văn S, sinh năm 1963; địa chỉ: khu phố N, phường A, Tp ., tỉnh Phú Yên (nay là khu phố N, phường T, tỉnh Đắk Lắk). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đề có tiền tiêu xài cá nhân, từ ngày 19/10/2024 đến ngày 21/10/2024, Huỳnh Ngọc S1 đã 02 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác trên địa bàn xã H, huyện P, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 19/10/2024, Huỳnh Ngọc S1 điều khiển xe mô tô 78C1-742.52 đi trên đường Đ, khi đến đoạn Km 00+250m thuộc thôn Đ, xã H thì phát hiện chị Lê Thị T điều khiển xe mô tô biển số 78E1-521.06 lưu hành phía trước cùng chiều, trong túi quần sau bên trái của T có 01 điện thoại di động hiệu Vivo I33S. S1 điều khiển xe mô tô áp sát phía bên trái giật lấy điện

thoại rồi tăng ga tàu thoát. Sau đó, S1 đem điện thoại trên bán cho chị Nguyễn Thị Ánh N, chủ tiệm điện thoại Hiếu D ở A L, Phường D, TP T được 800.000 đồng, S1 tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 21/10/2024, Huỳnh Ngọc S1 điều khiển xe mô tô 78C1-742.52 đi trên đường Đ, phát hiện Lê Thị Thanh T, sinh ngày 09/3/2011 (13 tuổi 07 tháng 12 ngày) đang điều khiển xe đạp điện chở bạn là Lê Thị Kim Y lưu hành phía trước cùng chiều trên đường ĐH21 thuộc thôn Đ, xã H, trong túi quần phía sau bên phải của T có 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12. S1 điều khiển xe mô tô áp sát giật lấy điện thoại của T rồi tăng ga tàu thoát. Sau đó S1 đem điện thoại cướp được đến tiệm Đ tại số I L, phường B bán cho chị Lê Thị V được 950.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 31/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện P, kết luận: Điện thoại Vivo, loại I33S, màu vàng có giá trị 5.500.000 đồng, điện thoại di động Samsung Galaxy A12 có giá trị 2.000.000 đồng.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 14/2025/HS-ST ngày 16/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên (nay là TAND khu vực 13 – Đắc Lắc) đã tuyên bị cáo **Huỳnh Ngọc S1** phạm tội “*Cướp giật tài sản*”. Căn cứ điểm d, g khoản 2 Điều 171; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc S1 04 (B) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/10/2024.

Về xử lý vật chứng: - Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô 78C1-742.52 và giấy tờ xe đứng tên Huỳnh Ngọc S1.

- Trả cho bị cáo Huỳnh Ngọc S1 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/4/2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Văn S kháng cáo xin nhận lại tài sản 01 xe mô tô biển số 78C1-742.52 và giấy tờ xe.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Văn S giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Văn S – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Vào các ngày 19/10/2024 và 21/10/2024, để có tiền tiêu xài cá nhân Huỳnh Ngọc S1 điều khiển xe mô tô biển số 78C1-742.52 thực hiện 02 lần hành vi cướp giật tài sản của bị hại bà Lê Thị T chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Vivo I33S và bị hại cháu Lê Thị Thanh T (lúc này 13 tuổi 07 tháng 12 ngày) chiếm đoạt 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A12. Sau đó bị cáo mang tài sản cướp giật được bán cho bà Nguyễn Thị Anh N và bà Lê Thị V lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản điện thoại Vivo, loại I33S, màu vàng có giá trị 5.500.000 đồng, điện thoại di động Samsung Galaxy A12 có giá trị 2.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d, g khoản 2, Điều 171 Bộ luật hình sự. Do đó cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Văn S: Xe mô tô 78C1-742.52 đứng tên chủ sở hữu là Huỳnh Ngọc S1 và bị cáo S1 là người trực tiếp quản lý sử dụng xe. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo S1 dùng xe mô tô trên để làm công cụ, phương tiện phạm tội, do đó Tòa sơ thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 **Bộ luật Hình sự** và Điểm a, Khoản 2, Điều 106 **Bộ luật Tố tụng hình sự**, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội là có căn cứ. Do đó không chấp nhận kháng cáo của ông Huỳnh Văn S, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.

[3] Xét ông Huỳnh Văn S là người cao tuổi và xin miễn án phí dân sự phúc thẩm nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông Huỳnh Văn S.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ **Điểm a, Khoản 1, Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Văn S – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.***

Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, Khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) xe mô tô, **nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Vario, màu đen; Số khung MH 15MD116NK023022; Số máy IMDIE1023246** thu giữ của bị cáo Huỳnh Ngọc S1 và giấy tờ xe đứng tên Huỳnh Ngọc S1 - **giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số 78C1-742.52, số 78017824, do sử dụng vào việc phạm tội** (Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19/3/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P (nay là cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ) với Chi cục Thi hành án dân huyện Phú Hòa (nay là Phòng THADS khu vực 13 - Đắc Lắc) – **BL 210 và Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 22/10/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện P và bị cáo Huỳnh Ngọc S1 - BL 104).***

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TPT TANDTC tại Đà Nẵng;
- VPT VKSNDTC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (2);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND khu vực 13 - Đắk Lắk (2);
- CQ CSĐT tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 13 - Đắk Lắk (khu phố Mỹ Lệ Đông, xã Tây Hòa, tỉnh Đắk Lắk);
- P. KTNV- THAHS; Bị cáo, NTGTT, Lưu THS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thái Lan

